TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 170/2017/QĐST-HNGĐ	*Diễn châu, ngày 15tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 195/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: anh Thái Doãn L, sinh năm 1978.

Trú tại: xóm 7, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987.

Trú tại: xóm 7, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Côngnhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Thái Doãn L và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: anh Thái Doãn L và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Con chung : Giao con chung Thái Doãn Gia B, sinh ngày 31/8/2009cho anh Thái Doãn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung Thái Nam Q, sinh ngày 13/05/2012 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Anh L và chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Thái Doãn L và chị Nguyễn Thị T cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: anh L và chị T thỏa thuận anh L chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưngđược trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D, trả lại cho anh L 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0004241 ngày 21/8/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện D;
- UBND xã D;
- CCTHADS huyện D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).